

Bản án số: 92/2022/HS-ST
Ngày 26-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Tuyết Thanh**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Tình và ông Triệu Phúc Vượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Phương - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2022/QĐXXST-HS ngày 14/9/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn M** tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1994; Nơi sinh: huyện Th, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: khu 7, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lò Văn Đ, sinh năm 1973 và con bà Lì Thị H, sinh năm 1973; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Hoàng Thị L, sinh năm 1988, con: có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/5/2022 đến ngày 07/6/2022 được áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Tòng Văn D**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1992; Nơi sinh: Huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Khu 9, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Tòng Văn S, sinh năm 1964 và con bà Lò Thị Á, sinh năm 1967; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; Tiền án; Tại bản án hình sự sơ thẩm số 35/2020/HSST ngày 04/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt Tòng Văn D 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đến 04/3/2022, bị cáo Tòng Văn D chấp hành xong án phạt tù, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/5/2022 đến ngày 07/6/2022 được áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Lìm Thị H, sinh năm 1973; trú tại: khu 7, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ, ngày 29/5/2022 bị cáo Lò Văn M gọi điện thoại hẹn và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25T1-159.64 đến đón chở Tòng Văn D đi lên huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu để làm thuê cùng nhau. Khi đi đến đường rẽ lên bản N, xã Th, huyện Th, M nói với D *“Mình lên trên này chơi một tý rồi mới lên chỗ làm”* (ý là đi vào bản N tìm mua Heroine sử dụng), D hiểu ý M nên đồng ý. Tại bản Noong Thăng, D và M gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân, lai lịch, lúc này D hỏi và mua được của người phụ nữ này 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 50.000 đồng (số tiền này là của D). Sau khi mua được Heroine M và D cùng nhau sử dụng hết, sau đó M và D tiếp tục gặp một người phụ nữ dân tộc Mông khác, không rõ nhân thân, lai lịch nên M hỏi và mua được của người phụ nữ này 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 1000.000 đồng (số tiền này là của M), lúc M mua Heroine thì D đứng ngay sau M nên biết việc M mua được Heroine. Sau khi mua được Heroine M và D đi xuống vị trí để xe, trên đường đi M nói với D *“Mua được hàng rồi”* và có cho D xem gói Heroine, sau đó M điều khiển xe mô tô chở D đi lên huyện Tam Đường. Khi M điều khiển xe chở D đi xuống tới đường quốc lộ 32, M nói với D *“mày cầm đi”* đồng thời vòng tay trái ra sau đưa gói Heroine vừa mua được cho D cầm, D không nói gì rồi cầm gói Heroine ở trong lòng bàn tay phải. Đến 12 giờ 30 phút cùng ngày khi M và D đi đến bản Pắc Ta, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên thì bị Cảnh sát giao thông Công an huyện Tân Uyên ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra. Do lo sợ bị phát hiện nên D dùng tay phải ném gói Heroine sang phía bên trái đường rồi bỏ chạy nhưng bị lực lượng công an bắt giữ lại. Tại hiện trường Lò Văn M và Tòng Văn D cùng thừa nhận gói Heroine D vừa ném là do M mua và đưa cho D cầm để mang lên huyện T cùng nhau sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã chủ trì khám nghiệm hiện trường, thu giữ 01 gói Heroine của Lò Văn M và Tòng Văn D có khối lượng 3,17 gam và thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Dream, biển kiểm soát: 25T1-159-64, màu sơn nâu, số khung: 08086Y007106, số máy: HA08E0857446, xe đã qua sử dụng

Ngày 29/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại kết luận giám định số 77/KL-TCGD ngày 30/5/2022 của người giám định tư pháp, kết luận vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Lò Văn M và Tòng Văn D có khối lượng là 3,17 gam

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã trích 0,25 gam trong tổng số 3,17 gam chất bột khô, màu trắng đục thu giữ của Lò Văn M và Tòng Văn D theo M và D khai nhận là Heroine gửi giám định. Tại kết luận giám định số 442/GĐ-KTHS ngày 31/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *“Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine”*.

Bản cáo trạng số 61/CT-VKS-TU ngày 06/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố bị cáo Lò Văn M, Tòng Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Bản kết luận điều tra 52/KLĐT ngày 26/8/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên và Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo D đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lò Văn M và Tòng Văn D thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Tại lời nói sau cùng các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Lò Văn M và bị cáo Tòng Văn D tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định:

Hồi 12 giờ 30 phút, ngày 29/5/2022, tại bản Pắc Ta, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, bị cáo Lò Văn M và bị cáo Tòng Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 3,17gam được gói bằng mảnh nilon màu trắng, mục đích để cùng nhau sử dụng thì bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm về tội danh và đề nghị mức hình phạt, án phí, vật chứng liên quan đối với các bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Khi thực hiện hành vi các bị cáo đều là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ

trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do bản thân các bị cáo có sử dụng ma túy nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo đều chưa có tiền sự; đều có trình độ học vấn thấp 9/12 và là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa; khi bị công an phát hiện bắt quả tang có xét nghiệm chất ma túy thì các bị cáo có sử dụng chất ma túy (dương tính).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần còn hạn chế. Do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Bị cáo Lò Văn M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; đối với bị cáo Tòng Văn D ngày 04/9/2020 Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 04/3/2022 bị cáo chấp hành xong hình phạt, đến thời điểm phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Lò Văn M là người khởi xướng rủ bị cáo Tòng Văn D đi mua Heroine và bỏ tiền ra mua Heroine để sử dụng nên phải chịu trách nhiệm với vai trò chính. Bị cáo Tòng Văn D giữ vai trò đồng phạm tích cực giúp sức trong việc cầm hộ gói Heroine cho bị cáo M nên cũng phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của các bị cáo xét thấy cần thiết phải xử mức hình phạt thật nghiêm khắc để răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng các bị cáo nghề lao động tự do, nguồn thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: 2,92 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu trắng xét thấy đây là vật chứng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại Dream, biển kiểm soát: 25T1-159-64, màu sơn nâu, số khung: 08086Y007106, số máy: HA08E0857446, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là tài sản hợp pháp

của bà Lìm Thị Hoạn (mẹ đẻ bị cáo Lò Văn M). Bị cáo M đã mượn chiếc xe này để đi làm thuê ở huyện Tam Đường, việc M điều khiển xe chở D đi mua Heroine thì bà Hoạn không biết. Ngày 12/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã trả lại chiếc xe trên cho bà Lìm Thị H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc 3,17 gam Heroine Lò Văn M và Tòng Văn D cùng khai do M mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân, lai lịch ở bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên. Quá trình điều tra, không xác định được người phụ nữ này nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lìm Thị Hoạn là chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe mô tô có BKS 25T1-159-64 đã cho bị cáo Lò Văn M mượn để đi làm thuê. Quá trình điều tra xác định việc Lò Văn M sử dụng chiếc xe này đi mua Heroine cùng Tòng Văn D thì bà Hoạn không biết nên không đề cập xử lý đối với bà Lìm Thị Hoạn.

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 135; Điều 136; Điều 106; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo; áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tòng Văn D.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn M và Tòng Văn D đều phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lò Văn M 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2022.

Xử phạt bị cáo Tòng Văn D 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2022.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[3] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư của Công an huyện Tân Uyên, màu trắng, hình chữ nhật, bên trong đựng 2,92 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu trắng

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 19/9/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên.

[4] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Tuyết Thanh

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TOÀ**

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Tuyết Thanh

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

